

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**XÃ HOÀNG HỢP Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 65/NQ-HĐND

Hoàng Hợp, ngày 29 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê duyệt giảm công nợ cũ các khoản thu đóng góp  
trong phương án những năm 2013 về trước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN XÃ HOÀNG HỢP**  
**KHOÁ XXI - KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ về ban hành “Quy chế lập thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 5 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm địa phương, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm”;*

*Căn cứ Biên bản thẩm định quyết toán ngân sách xã Hoàng Hợp năm 2023 của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Hoàng Hóa; biên bản kiểm tra nợ đọng các công trình xây dựng cơ bản của Hội đồng thu xã, theo đề nghị của công chức Tài chính – Kế toán;*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2024 của UBND xã về việc đề nghị giảm công nợ cũ các khoản thu đóng góp trong phương án thu những năm 2013 trở về trước; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - HĐND xã và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND xã.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định phê duyệt giảm công nợ cũ các khoản thu đóng góp trong phương án những năm 2013 về trước, gồm: Số hộ có công nợ cũ đề nghị giảm: 45 hộ và 2 đơn vị (Đã giải thể). Tổng số tiền đề nghị giảm đối với các hộ là: 131.741.390 đồng (Một trăm ba một triệu bảy trăm bốn một nghìn ba trăm chín mươi đồng).

(Có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Giao UBND xã căn cứ Nghị quyết này, tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Pháp luật, đảm bảo công tác giảm

công nợ xây dựng cơ bản tại xã. Kết quả các bước thực hiện báo cáo thường trực HĐND xã và báo cáo với các đại biểu HĐND xã vào phiên họp gần nhất.

**Điều 3.** Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND xã trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khoá XXI, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- HĐND-UBND huyện (b/c);
- Phòng Tư pháp (b/c);
- T.Tr Đảng ủy (b/c);
- Các đại biểu HĐND xã (t/h);
- Các thành viên UBND xã (t/h);
- MTTQ-các ngành đoàn thể (p/h);
- Các thôn (t/h);
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

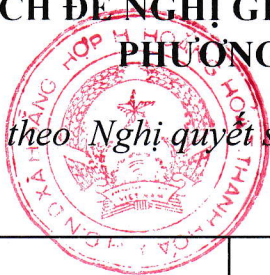
**Nguyễn Huy Thụ**



**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ GIẢM CÔNG NỢ CŨ CÁC KHOẢN THU ĐÓNG GÓP TRONG  
PHƯƠNG ÁN THU NHỮNG NĂM 2013 VỀ TRƯỚC**

*( Kèm theo Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 29/7/2024 của HĐND xã Hoàng Hợp)*

**ĐVT: Đồng**



TT	Họ tên	Địa chỉ	Số nợ cũ các khoản đóng góp tồn đọng	Số đề nghị giảm	Nguyên nhân
	Tổng cộng		131,741,390	131,741,390	
1	Trần Hữu Tháp	Nhân Hòa	956,700	956,700	Đã chết
2	Trần Thị Thắng	Nhân Hòa	970,400	970,400	Hộ không còn khẩu ở địa phương
3	Nhữ Thị Sinh	Nhân Hòa	2,260,800	2,260,800	Hộ không còn khẩu ở địa phương
4	Trần Đình Thủy	Nhân Hòa	104,100	104,100	Đã chết
5	Lê Thị Thêu	Nhân Hòa	4,738,800	4,738,800	Hộ không còn khẩu ở địa phương
6	Lê Thị Sửu	Nhân Hòa	1,189,400	1,189,400	Đã chết
7	Ông Phái	Nhân Hòa	2,112,000	2,112,000	Đã chết
8	Ông Lưu	Nhân Hòa	5,572,000	5,572,000	Không còn khẩu ở địa phương
9	Ông Chính	Nhân Hòa	4,586,000	4,586,000	Không còn khẩu ở địa phương
10	Nguyễn Thị Ngoan	Quý Thọ	3,034,300	3,034,300	Đã chết
11	Lê Thị Hiệp ( Nguyễn Như Xã)	Quý Thọ	2,400,000	2,400,000	Đã chết
12	Dương Thị Cay	Quý Thọ	6,319,400	6,319,400	Đã chết
13	Bà Phấn	Quý Thọ	5,961,400	5,961,400	Đã chết
14	Tạ Công Hèo	Quý Thọ	3,234,000	3,234,000	Đã chết
15	Bà Hiền	Quý Thọ	3,208,000	3,208,000	Đã chết
16	Ông Huyền	Quý Thọ	5,474,000	5,474,000	Đã chết
17	Nguyễn Văn Năm ( Khoan)	Quý Thọ	766,100	766,100	Không còn khẩu ở địa phương
	Nguyễn Văn Quý (				Không còn khẩu ở địa phương

19	Vũ Thị Vy	Quý Thọ	4,200,000	4,200,000	Đã chết
20	Mai Thị Đòn	Quý Thọ	6,218,800	6,218,800	Đã chết
21	Nguyễn Thị Vinh	Quý Thọ	120,300	120,300	Không còn khẩu ở địa phương
22	Nguyễn Hữu Bình	Quý Thọ	2,987,300	2,987,300	Không còn khẩu ở địa phương
23	Lê Thị Hoa	Thanh Minh	1,063,000	1,063,000	Không còn khẩu ở địa phương
24	Bà Phương ( Hanh)	Thanh Minh	4,160,000	4,160,000	Đã chết
25	Anh Châu	Thanh Minh	1,213,000	1,213,000	Không còn khẩu ở địa phương
26	Ông Vợi	Thanh Minh	3,844,900	3,844,900	Đã chết
27	Chị Hoa Định	Thanh Minh	640,600	640,600	Không còn khẩu ở địa phương
28	Bà Thúy	Thanh Minh	1,675,600	1,675,600	Đã chết
29	Ông Thả	Thanh Minh	2,240,100	2,240,100	Đã chết
30	Trung Tử	Thanh Minh	716,000	716,000	Đã chết
31	Định Hoạt	Thanh Minh	1,250,300	1,250,300	Không còn khẩu ở địa phương
32	Sáng Thơi	Thanh Minh	1,384,800	1,384,800	Không còn khẩu ở địa phương
33	Sang Bát	Thanh Minh	435,000	435,000	Không còn khẩu ở địa phương
34	Bình Huy	Thanh Minh	253,400	253,400	Không còn khẩu ở địa phương
35	Anh Muôn	Thanh Minh	1,556,000	1,556,000	Đã chết
36	Nguyễn Thị Vát	Thanh Minh	196,000	196,000	Đã chết
37	Lê Thị Tuyền	Thanh Minh	147,000	147,000	Không còn khẩu ở địa phương
38	Lê Xuân Định	Thanh Minh	249,000	249,000	Không còn khẩu ở địa phương
39	Nguyễn Thị Thắng	Thanh Minh	227,000	227,000	Không còn khẩu ở địa phương
40	Lê Thị Mạnh	Thanh Minh	1,088,300	1,088,300	Không còn khẩu ở địa phương



42	Lê Thị Xứ	Đức Tiên	2,862,000	2,862,000	Đã chết
43	Nguyễn Huy Ngà	Đức Tiên	5,270,800	5,270,800	Đã chết
44	Nguyễn Văn Lanh	Đức Tiên	4,903,700	4,903,700	Đã chết
45	Chu Khang	Thanh Minh	652,900	652,900	Đã chết
46	Trạm Bơm	Đức Tiên	5,846,000	5,846,000	Đơn vị giải thể từ lâu
47	TRẠM BƠM	Nhân Hòa	19,347,000	19,347,000	Đơn vị giải thể từ lâu, không có số liệu cụ thể